

Số: /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Công văn số 359/HĐND-VP ngày 09/6/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ, SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Quyết định số 5458/QĐ-BQP ngày 19/10/2025 của Bộ Quốc phòng công nhận cấp xã trọng điểm về quốc phòng;

Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) đã ban hành Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 28/3/2024 để quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn từng tỉnh.

Ngày 26/5/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, trong đó tại khoản 2 Điều 15 giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Đồng thời, để triển khai thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026, yêu cầu việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải gắn với bố trí, sử dụng, giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ ở cơ sở, bảo đảm hoàn thành đồng bộ theo tiến độ chung.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc tiếp tục áp dụng đồng thời các nghị quyết riêng của tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn trước đây không còn phù hợp. Trường hợp không kịp thời ban hành Nghị quyết mới, các xã, phường sẽ thiếu căn cứ thống nhất để bố trí chức danh, chi trả phụ cấp, hỗ trợ và thực hiện phụ cấp kiêm nhiệm đối với đội ngũ ở thôn, tổ dân phố; ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách, người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và tiến độ sắp xếp, kiện toàn tổ chức ở cơ sở.

Do vậy, việc xây dựng Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên là đúng thẩm quyền, cần thiết, kịp thời cụ thể hóa quy định của Chính phủ và đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý ở cơ sở.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Cụ thể hóa quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; bảo đảm sự phù hợp, thống nhất giữa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh với quy định của Trung ương về mức phụ cấp, mức hỗ trợ, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các xã, phường bố trí chức danh, chi trả chế độ, chính sách, nâng cao chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, đáp ứng yêu cầu sắp xếp thôn, tổ dân phố và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương, đặc điểm địa bàn, quy mô hộ gia đình, tính chất hoạt động của thôn, tổ dân phố và yêu cầu thực tiễn của tỉnh Thái Nguyên sau sắp xếp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Đề nghị xây dựng văn bản

Căn cứ yêu cầu cụ thể hóa Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp thôn, tổ dân phố, bố trí, sử dụng đội ngũ ở cơ sở, ngày 08/6/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 6737/UBND-NC về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 09/6/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh có Công văn số 359/HĐND-VP về việc chấp thuận đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó đồng ý đối với đề nghị đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Soạn thảo dự thảo văn bản và tổ chức lấy ý kiến góp ý

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ đã rà soát các quy định hiện hành; nghiên cứu Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Chỉ thị số 21/CT-TTg, các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) và các văn bản có liên quan; đồng thời tổng hợp tình hình thực tiễn tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh để xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Nội dung dự thảo tập trung vào các quy định về: mức phụ cấp hằng tháng đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ hằng tháng đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm; nguồn kinh phí thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Sau khi hoàn thành dự thảo, Ủy ban nhân dân đã tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử theo quy định. Trên cơ sở ý kiến tham gia, cơ quan chuyên môn đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

3. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản

Ngày .../6/2026, Sở Nội vụ có Công văn số .../SNV-XDCQ&CCHC về việc đề nghị thẩm định đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh gửi Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định, đồng thời gửi kèm theo dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các tài liệu có liên quan.

Ngày .../6/2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số .../BC-STP về thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nội vụ đã có Báo cáo số .../BC-SNV ngày .../6/2026 về việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1.2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng gồm: người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 08 điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Mức phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Điều 4. Số lượng, chức danh, mức hỗ trợ hằng tháng đối với người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Điều 5. Kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm.

Điều 6. Nguồn kinh phí.

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

Điều 8. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng Ban Công tác Mặt trận; quy định mức phụ cấp hằng tháng theo từng nhóm địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy mô hộ gia đình, đặc thù quốc phòng và điều kiện kinh tế - xã hội của thôn, tổ dân phố.

Dự thảo Nghị quyết quy định 06 chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố gồm: Phó Trưởng thôn, Phó Tổ trưởng tổ dân phố; Chi hội trưởng Hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Hội Nông dân; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh; Bí thư Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi; đồng thời quy định mức hỗ trợ hằng tháng đối với từng chức danh theo nhóm địa bàn.

Dự thảo Nghị quyết quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách khác hoặc kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố; mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm và trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh chỉ được hưởng 01 mức phụ cấp kiêm nhiệm cao nhất.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH: Không có

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm, được ngân sách cấp tỉnh giao trong dự toán hằng năm cho các xã để thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Việc thi hành Nghị quyết sử dụng tổ chức bộ máy, nhân lực hiện có của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp, hỗ trợ, phụ cấp kiêm nhiệm và các nội dung liên quan được bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, dự toán được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Trên đây là nội dung trình của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động ở thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

(Kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định)./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

Vương Quốc Tuấn